THIẾT KẾ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC ÂM NHẠC NHẰM PHÁT TRIỂN KĨ NĂNG GIAO TIẾP CHO TRẺ RỐI LOẠN PHỔ TỰ KỈ

NGUYỄN THỊ HỒNG* - ThS. TRẦN THỊ THUỲ **

Ngày nhận bài: 13/05/2016; ngày sửa chữa: 13/05/2016; ngày duyệt đăng: 13/05/2016.

Abstract: *The article anlyses the role of music for children with autism spectrum disorders. From the bases to design musical education activities for children with autism spectrum disorders, authors design the contents and activities and propose implementation conditions to organize musical education lessons in order to develop communicative skills for children with autism spectrum disorders.*

Keywords*: Autism Spectrum Disorders; musical activities.*

1. Đại văn hào Nga M.Go-rơ-ki đã đưa ra nhận xét rằng: *"Âm nhạc (ÂN) tác động một cách kì diệu đến tận đáy lòng, nó khám phá ra cái phẩm chất cao quý nhất của con người"*[1; tr 9].

Mục tiêu tổ chức hoạt động ÂN hướng tới cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ (RLPTK) không phải là dạy cho trẻ hát hay hay chơi thành thạo một loại nhạc cụ nào đó mà là khuyến khích trẻ sử dụng nhạc cụ và tiếng nói của mình để khám phá thế giới âm thanh và tạo ra ngôn ngữ ÂN của riêng trẻ. Ngoài ra, ÂN còn có tác dụng làm giảm bớt các hành vi bất lợi, tăng cường khả năng giao tiếp hoặc tương tác xã hội thông qua ÂN [2; tr 453]. Theo các tác giả của phương pháp này, hoạt động ÂN tỏ ra lôi cuốn bởi ÂN vượt qua ngôn ngữ, là một cách để dẫn đến thế giới xúc cảm, tình cảm mà những điều này thực sự khó khăn cho trẻ RLPTK [3; tr 145].

Tổ chức hoạt động giáo dục âm nhạc (HĐGDÂN) trên thế giới có lịch sử hơn nửa thế kỉ và có tác động tích cực đối với trẻ RLPTK. Dựa trên những nghiên cứu đã tìm hiểu được, bài viết phân chia thành hai hướng nghiên cứu chính: *Ảnh hưởng của giáo dục ÂN với trẻ RLPTK là để tăng kĩ năng giao tiếp - tương tác xã hội*[4], [5], [6] và *các mô hình can thiệp phát triển kĩ năng giao tiếp dựa vào HĐGDÂN*[7], [8], [2]...

Ở Việt Nam, mặc dù các HĐGDÂN đã được áp dụng ở các cơ sở giáo dục cho trẻ RLPTK nhưng không có nhiều công trình nghiên cứu về giáo dục ÂN cho trẻ RLPTK, đáng kể là công trình của tác giả Trần Thị Thùy (2014) [9]. Tuy nhiên, các nghiên cứu trên chủ yếu tập trung vào những ảnh hưởng chung của giáo dục ÂN và mô hình hay cách thức thực hiện chung cho các kĩ năng chung, vì vậy cần thiết phải có những HĐGDÂN nhằm tăng cường kĩ năng giao tiếp cho trẻ RLPTK một cách cụ thể. Từ đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu *thiết kế HĐGDÂN nhằm tăng cường kĩ năng giao tiếp cho trẻ RLPTK.*

2. Vai trò của HĐGDÂN với trẻ tự kỉ:

- HĐGDÂN đáp ứng sự nhạy cảm của trẻ với ÂN: ÂN là thế giới kì diệu đầy cảm xúc tác động mạnh mẽ đến tình cảm của con người và không gì có thể đánh thức tình cảm con người bằng ÂN. ÂN mang một ngôn ngữ riêng được kết hợp giữa tiết tấu, cao độ, trường độ, hòa âm, lời ca... nên ÂN có sức thu hút, hấp dẫn làm thỏa mãn nhu cầu của trẻ em [1; tr 8].

- HĐGDÂN dựa vào sở thích của trẻ: Phần lớn trẻ em nói chung và trẻ RLPTK nói riêng đều có sở thích về ÂN. Thứ ÂN mà trẻ được nghe đầu tiên đó là tiếng ru của mẹ vì vậy nhiều trẻ em thuộc giai điệu của 1 bài hát trước khi nói được một câu hoàn chỉnh [3; tr 297-332]. Một trong những khó khăn lớn của trẻ RLPTK đó là giao tiếp, vì thế trẻ rất khó thể hiện được nhu cầu của mình với người khác đôi khi còn có những hành vi không phù hợp. Đến với ÂN trẻ có thể giải tỏa được tâm lí cáu giận mà không thể diễn đạt được bằng lời nói nhưng những bản nhạc mang tính chất nhẹ nhàng, êm dịu hoặc những bản nhạc vui nhộn, dí dỏm lại khiến trẻ vui vẻ hơn.

- HĐGDÂN giúp trẻ tiến bộ: ÂN làm cho việc học trở nên vui vẻ và dễ dàng hơn. Dựa trên mô hình hướng dẫn của tác giả Jan Pepper, Elaine Weitzman, (2004) "*It Take Two to Talk*" cha mẹ, người chăm sóc có thể thay đổi lời ca đặt lời mới cho các giai điệu quen thuộc của bài hát hay động tác minh họa cho phù hợp với hoàn cảnh, mục đích để khuyến khích trẻ tham gia. Nhờ

*** Học viên cao học K24 Khoa Giáo dục đặc biệt, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội**

**** Giáo viên Âm nhạc Trung tâm Khánh Tâm**

vậy mà trẻ học được các kĩ năng tiền ngôn ngữ một cách tự nhiên, không những thế mà nhịp điệu và giai điệu của ÂN còn giúp trẻ đoán trước và nhận ra lượt của trẻ [4; tr 88-89].

- *Tính giáo dục toàn vẹn của HĐGDÂN:* ÂN là phương tiện để giáo dục thẩm mĩ, giáo dục đạo đức, phát triển trí tuệ, phát triển sinh lí của trẻ. Do vậy ÂN là một trong những con đường hoàn thiện cho sự phát triển chung của trẻ [1; tr 7-11].

3. Thiết kế các HĐGDÂN nhằm phát triển kĩ năng giao tiếp cho trẻ RLPTK

Giáo dục ÂN được coi là một trong những phương tiện tạo nên sự hình thành và phát triển nhân cách một cách toàn diện cho trẻ em. Vì vậy, bài viết dựa trên cơ sở nội dung giáo dục ÂN cho trẻ em lứa tuổi mầm non để thiết kế HĐGDÂN cho trẻ RLPTK.

3.1. Nội dung giáo dục ÂN cho trẻ RLPTK. Trên cơ sở về đặc điểm lứa tuổi liên quan đến nhận thức và đặc trưng của hoạt động ÂN, nội dung giáo dục ÂN cho trẻ RLPTK được thể hiện ở các yếu tố sau:

- *Nghe nhạc*: Đầu tiên cần luyện tai nghe cho trẻ như tập phản xạ định hướng đối với âm thanh: tiếng kêu các con vật, tiếng đồng hồ..., sau đó là cho trẻ nghe bài hát hay bản nhạc có sự tổ chức hướng dẫn của cô, giúp trẻ làm quen với các thuộc tính của âm thanh. Với trẻ RLPTK để tiện cho việc quản lí hành vi cần phải kết hợp giữa nghe nhạc và kết nối thể chất (vừa nghe nhạc vừa cầm nhạc cụ trên tay hay cùng xoay một chiếc vòng lớn theo tốc độ nhanh chậm của bản nhạc). Tư thế nghe nhạc có thể là ngồi, đứng hoặc nằm miễn sao trẻ cảm thấy dễ chịu và thoải mái nhất. Nghe bao gồm: nghe đàn, hát các tác phẩm khác nhau, nghe để thuộc bài hát, nghe với mục đích xác định các thuộc tính của âm thanh.

- *Vận động theo nhạc*: Có 3 phương pháp hướng dẫn trẻ vận động theo nhạc: *Trực quan truyền cảm* (chỉ ra những âm hình tiết tấu, những trò chơi, các động tác riêng lẻ, bài múa), *dùng lời* (giảng giải theo tiến trình thực hiện động tác, ghi nhớ các biện pháp) và *thực hành nghệ thuật* (ôn luyện nhiều lần để trẻ nắm vững kĩ năng nhịp điệu ÂN, tự hoạt động độc lập và thực hiện diễn cảm, sáng tạo). Để trẻ RLPTK có thể tham gia vào hoạt động này, giáo viên không nên sử dụng quá nhiều lời giả thích nhưng qua làm mẫu và lặp đi lặp lại các động tác riêng lẻ thì trẻ sẽ thực hiện được tốt hơn.

- *Trò chơi ÂN:* Các trò chơi với hát, vận động thường được hướng dẫn trong quá trình học hát, vận động bao gồm các bước sau: Giáo viên nêu tên trò chơi; giải thích cách chơi; hướng dẫn và chơi cùng trẻ. Vì trẻ RLPTK thường chơi theo cách của riêng mình nên trong quá trình tổ chức trò chơi giáo viên phải thu hút được sự chú ý của trẻ, luật chơi không quá phức tạp và tạo ra được hứng thú, có khả năng thực hiện được cho trẻ RLPTK.

- *Ca hát*: Cho trẻ làm quen với bài hát qua các phương tiện truyền thông và cô hát mẫu có thể kèm theo các nhạc cụ để biểu diễn bài hát. Sau đó giáo viên sử dụng biện pháp luyện tập kết hợp biện pháp dùng lời chỉ dẫn, tính chất cảm xúc của bài hát cho trẻ... Ban đầu có thể là hát vuốt đuôi với những trẻ RLPTK có ngôn ngữ, đung đưa theo giai điệu của bài hát phát âm, bắt chước hình miệng các nguyên âm với những trẻ chưa nói được. Các bài hát phải được lựa chọn phù hợp đủ ngắn nhưng kết hợp phát âm, từ ngữ đơn giản.

- *Sử dụng nhạc cụ*: Bước đầu cho trẻ RLPTK làm quen với các loại nhạc cụ đơn giản cũng như âm thanh khác nhau, hướng dẫn trẻ cách chơi các nhạc cụ đơn giản nhất.

3.2. Các HĐGDÂN nhằm phát triển kĩ năng giao tiếp cho trẻ RLPTK. Dựa trên những nội dung giáo dục ÂN cho trẻ mầm non để xây dựng các HĐGDÂN tương ứng với các kĩ năng cho trẻ RLPTK (xem *bảng* trang bên).

3.3. Điều kiện thực hiện các HĐGDÂN nhằm phát triển kĩ năng giao tiếp cho trẻ RLPTK. Để các hoạt động ÂN mang lại hiệu quả tốt nhất cho sự phát triển giao tiếp của trẻ, việc tổ chức các hoạt động cần có những điều kiện sau:

- *Về nhân lực:* Quá trình thiết kế, xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động ÂN cần có sự kết hợp giữa chuyên gia về trẻ tự kỉ và người có chuyên môn về ÂN. Sự kết hợp này là cần thiết để các hoạt động được thiết kế trước khi tổ chức cho trẻ vừa mang đầy đủ ý nghĩa giúp tăng cường các kĩ năng giao tiếp cho trẻ, vừa phù hợp với những hạn chế của trẻ.

Ngoài ra, đội ngũ trực tiếp tham gia các hoạt động ngoài giáo viên ÂN cần có sự hỗ trợ của các giáo viên có chuyên ngành giáo dục đặc biệt để quản lí hành vi và ổn định nhóm trẻ.

Giáo viên chuyên ngành giáo dục đặc biệt tham gia và hoạt động ÂN cần được tập huấn để biết hát, sử dụng các nhạc cụ đơn giản và am hiểu về nhịp phách để có thể tham gia và hỗ trợ trẻ trong các hoạt động nhằm phát triển các kĩ năng giao tiếp.

- *Về việc phân loại trẻ và tổ chức lớp học:* Trẻ tự kỉ thường có nhiều hành vi nếu xếp nhiều trẻ trong một lớp sẽ dẫn đến tình trạng giáo viên khó có thể quản lí được hết trẻ, lớp học không tập trung, chính vì thế, số lượng trẻ tham gia trong một nhóm cần được giới hạn dưới 8 trẻ để đảm bảo cho chất lượng lớp học.

Nhóm hoạt động	STT	Hoạt động \ Kĩ năng giao tiếp	Tạo sự hứng thú	Chú ý	Lắng nghe	Bắt chước	Luân phiên	Chơi	Sử dụng từ	Giao tiếp xã hội
Nghe nhạc (cảm thụ)	1	Nằm nghe nhạc		×	×					
	2	Nghe nhạc kết hợp sử dụng nhạc cụ			×					
	3	Nghe nhạc và đu đưa theo giai điệu	×		×			×		
	4	Nghe nhạc và kết nối thể chất			×					×
	5	Nghe nhạc và vận động tưởng tượng			×	×				
Vận động theo nhạc	6	Chuyển động theo tiết tấu		×	×					
	7	Vận động có chỉ dẫn			×	×				
	8	Vận động bắt chước	×	×	×	×				×
	9	Đàn	×		×			×		×
	10	Vận động với vòng				×		×		
	11	Vận động theo lời			×	×				
	12	Cùng cười nào				×		×		×
Trò chơi ÂN	13	Chiếc túi kì diệu		×				×		×
	14	Đoán âm thanh			×					
	15	Đoán nhạc cụ								
	16	Âm thanh cao - thấp					×	×		
	17	Bắt chước tiếng kêu	×				×			
	18	Đoán các hiện tượng trong cuộc sống			×					
	19	Gõ phách theo bài đồng dao						×		
	20	Gõ trống theo tốc độ nhanh, chậm		×				×		
	21	Thổi melodi				×				
	22	Gõ trống theo nhịp: cắc, tùng		×						
	23	Nhận biết âm thanh trong môi trường			×			×		
Ca hát	24	Hát vuốt đuôi							×	
	25	Biểu diễn bài hát với nhạc cụ trên tay							×	
	26	Hát trước gương		×					×	
	27	Hát thêm nữa			×				×	
	28	Giới thiệu tên							×	
	29	Biểu diễn bài hát với micro							×	
	30	Hát cùng cô		×					×	×
Sử dụng nhạc cụ	31	Trống	×			×			×	
	32	Thanh phách				×				
	33	Tambourine	×			×				
	34	Đàn organ				×				

Phân loại trẻ dựa theo độ tuổi, nên xếp xen kẽ trẻ có mức độ phát triển kém hay nhiều hành vi vào nhóm có trẻ khá để trẻ được cuốn theo và mang lại lợi ích tốt hơn cho sự phát triển của trẻ.

Một số trẻ có kĩ năng kém hay có quá nhiều hành vi cần được trị liệu ÂN cá nhân trước khi tham gia vào hoạt động nhóm.

- Về thời gian tổ chức hoạt động ÂN: Một buổi trị liệu ÂN chỉ nên kéo dài trong thời gian từ 35-50 phút. Các hoạt động trong một buổi cũng cần được sắp xếp thay đổi cho phù hợp, mỗi hoạt động chỉ nên kéo dài từ 10-15 phút để tránh sự nhàm chán.

- Phương pháp tổ chức các hoạt động: Dựa trên các khiếm khuyết của trẻ mà giáo viên cần đưa ra các phương pháp tổ chức cho mỗi hoạt động một cách linh hoạt. Ở đây, chúng tôi đưa ra một số phương pháp sau:

+ Phương pháp trực quan sinh động: phương pháp này khá cần thiết và phù hợp với trẻ RLPTK bởi trẻ có tư duy tưởng tượng kém, sử dụng dụng cụ hay hình ảnh trực quan sẽ giúp trẻ có thêm hứng thú, dễ hình dung ra được nội dung cần thực hiện. Chẳng hạn như để tổ chức hoạt động vận động theo nhạc, trước khi hướng dẫn giáo viên có thể cho trẻ xem

động tác qua máy vi tính 1-2 lần sau đó mới hướng dẫn các bước tiếp theo.

+ Phương pháp trực quan thính giác: Là việc luyện tập cho trẻ nghe trước một bài hát trước khi dạy trẻ hát hay vận động giúp trẻ làm quen với bài hát, bản nhạc. Khi đã nghe quen trẻ dễ dàng thực hiện hoạt động dần dần một cách chuẩn xác hơn. Ngoài ra việc cho trẻ nghe còn giúp trẻ tập trung chú ý, lôi cuốn vào HĐGDÂN.

+ Phương pháp dùng lời: phương pháp này được sử dụng khi giới thiệu hoạt động hoặc hướng dẫn trẻ trong các hoạt động. Tuy nhiên, với trẻ RLPTK giáo viên tránh giải thích dài dòng, ngôn ngữ phải rõ ràng, ngắn gọn dễ hiểu kết hợp với việc làm mẫu cho trẻ. Cách tốt nhất cho phương pháp này là cấu trúc hóa các hoạt động bằng tranh ảnh. Ví dụ: trong một tiết giáo dục ÂN có 4 hoạt động là vận động theo nhạc; ca hát; cảm thụ; trò chơi ÂN. Thứ tự các hoạt động này sẽ được cấu trúc bằng hình ảnh sau đó giáo viên sẽ giới thiệu lúc ban đầu và khi đến hoạt động tiếp theo thì hình ảnh của hoạt động trước sẽ được cất đi.

+ Phương pháp thực hành: Để kết quả các hoạt động ÂN mang lại lợi ích cho trẻ RLPTK, các HĐGDÂN cần được lặp lại nhiều lần đến khi trẻ có thể thực hiện được tốt. Ngoài ra, sau một thời gian cần có gợi ý nhắc nhớ để trẻ thực hiện lại hoạt động đã học.

* * *

Có thể khẳng định rằng, ÂN là một trong những phương pháp bổ trợ quan trọng trong việc hỗ trợ giảng dạy và can thiệp phát triển kĩ năng giao tiếp cho trẻ RLPTK. Kết quả ÂN mang lại cho mỗi trẻ là khác nhau và cần có thời gian tác động lâu dài.

Để giáo dục ÂN mang lại lợi ích tốt nhất cho trẻ RLPTK cần có sự kết hợp chuyên môn giữa giáo dục đặc biệt và ÂN; các HĐGDÂN đưa ra cần có kế hoạch cho từng cá nhân, từng nhóm trẻ; cần thiết có sự đánh giá trẻ theo các tiêu chí qua từng giai đoạn; các bài hát, bản nhạc cần được lựa chọn phù hợp với mục đích giao tiếp, những sở thích hay là khả năng của trẻ RLPTK. Hi vọng ÂN cần được quan tâm hơn nữa trong lĩnh vực giáo dục đặc biệt và nhất là với trẻ RLPTK để ÂN có thể trở thành một phần trong hoạt động can thiệp nhằm phát triển kĩ năng giao tiếp cho trẻ để trẻ có thể bước ra khỏi thế giới của riêng mình mà hòa nhập với cộng đồng xã hội. ❑

Tài liệu tham khảo

[1] Phạm Thị Hòa (2014). *Giáo trình phương pháp giáo dục âm nhạc trong trường mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.

[2] Julia Moor (2008). *Playing, Laughing and Learning with Children on the Autism Spectrum: A Practical Resource of Play Ideas for Parents and Carer*. Jessica Kingsley.

[3] Nguyễn Thị Hoàng Yến (2013). *Tự kỉ - những vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Sư phạm.

[4] Lim, A. H (2010). *Effect of "developmental speech and language training through music" on speech production in children with autism spectrum disorders*. Journal of Music Therapy 2010; 47(1), 2-26.

[5] Kim, J. - Wigram, T. - Gold - C. (2009). *Emotional, motivational and interpersonal responsiveness of children with autism in improvisational music therapy*. Autism 2009; 13(4), 398-409.

[6] Katagiri, J (2009). *The effect of background music and song texts on the emotional understanding of children with autism*. Journal of Music Therapy 2009; 46(1), 15-31.

[7] Fern Sussman (2008). *More than words. Helping Parents Promote communication and social skills in children with Autism Spectrum Disorder*. Hanen Centre 9(298-332).

[8] Jan Pepper - Elaine Weitzman (2004). *It Take Two to Take*. Hanen Centre.

[9] Trần Thị Thùy (2014). *Giáo dục âm nhạc tăng cường các kĩ năng và cải thiện hành vi cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4–6 tuổi tại Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ lí luận và phương pháp dạy học âm nhạc Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương.

[10] Nguyễn Thị Hoàng Yến (2012). *Giáo dục đặc biệt và những thuật ngữ cơ bản*. NXB Đại học Sư phạm.

Rèn luyện kĩ năng thiết kế...

(Tiếp theo trang 155)

thời giúp GV tự tin hơn (vì đã có sự chuẩn bị chu đáo) trước mỗi giờ giảng. ❑

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Thị Bình (2013). *Nghiên cứu đề xuất các giải pháp cải cách công tác đào tạo giáo viên phổ thông*. Đề tài cấp nhà nước, mã số: 01-2010.

[2] Bộ GD-ĐT (2005). *Báo cáo khảo sát thực trạng giáo dục trẻ khuyết tật*.

[3] Dương Giáng Thiên Hương (chủ biên) (2013). *Giáo trình rèn luyện nghiệp vụ sư phạm tiểu học*. NXB Đại học Sư phạm.

[4] Vũ Quang Tuyên - Hoàng Mai Khanh (2014). *Đào tạo người thầy toàn diện*. Kỉ yếu Hội thảo đào tạo giáo viên đáp ứng yêu cầu giáo dục phát triển Việt Nam. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, tr 102-118.

[5] Nguyễn Xuân Hải (2009). *Giáo dục học trẻ khuyết tật*. NXB Giáo dục Việt Nam.